

Số: 57/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 09 tháng 08 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

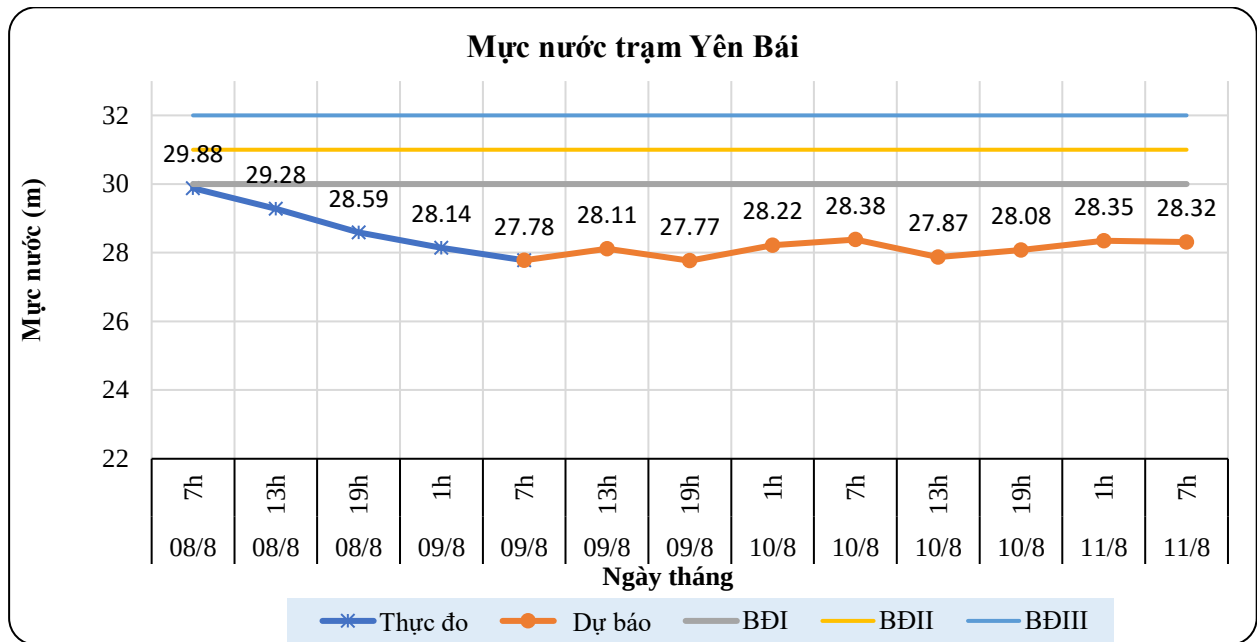
I.1. Trạm Yên Bái

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

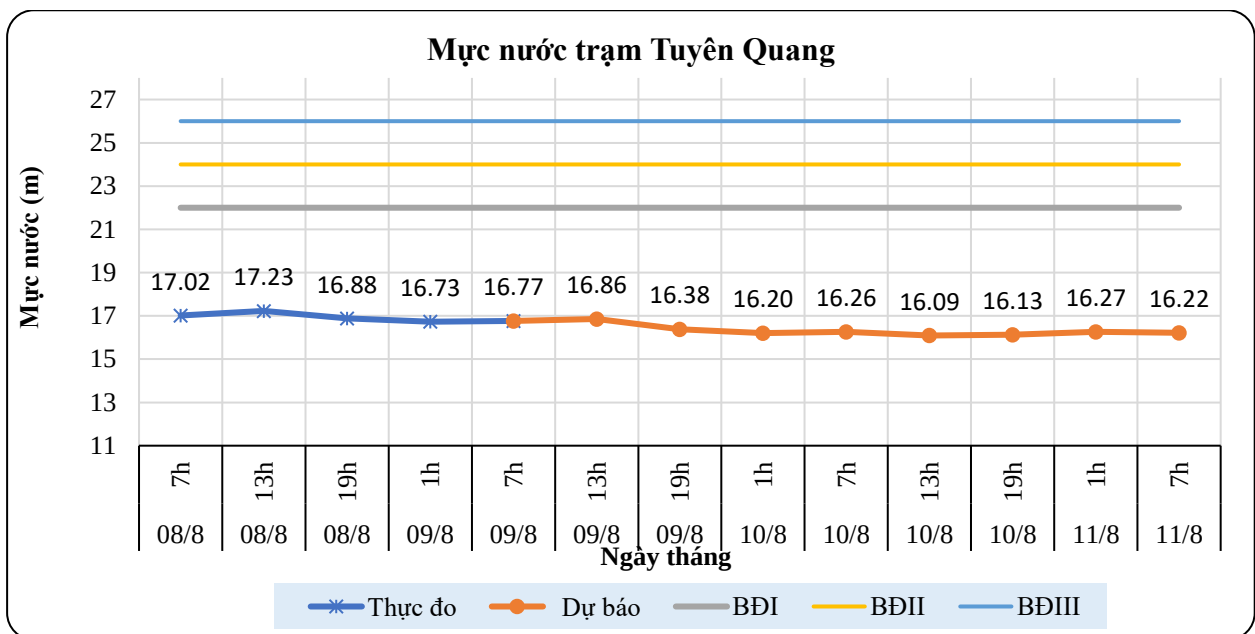
I.2. Trạm Tuyên Quang

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

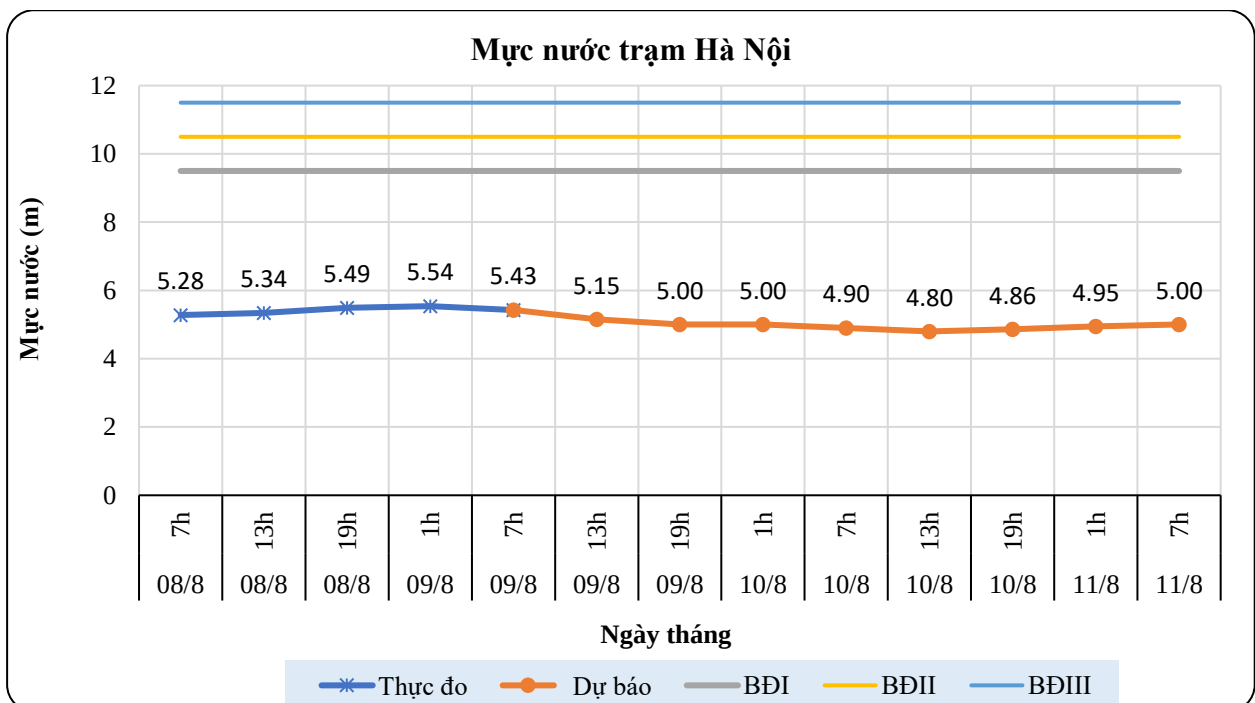
I.3. Trạm Hà Nội

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế biến đổi



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

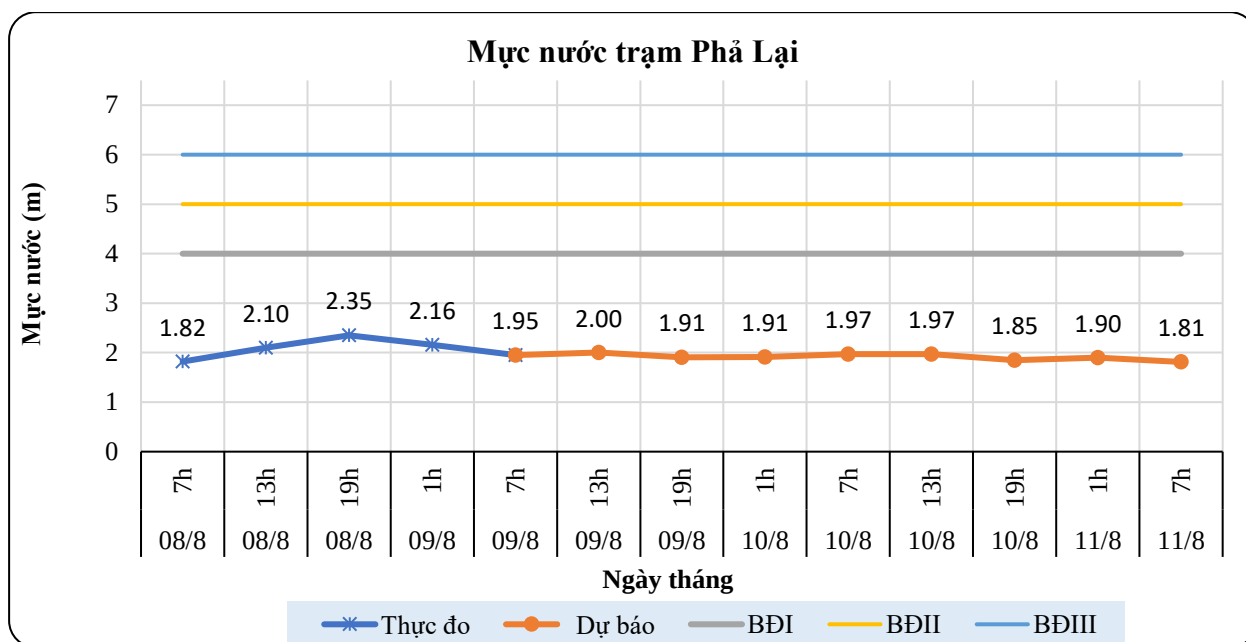
I.4. Trạm Phả Lại

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi



Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại

II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

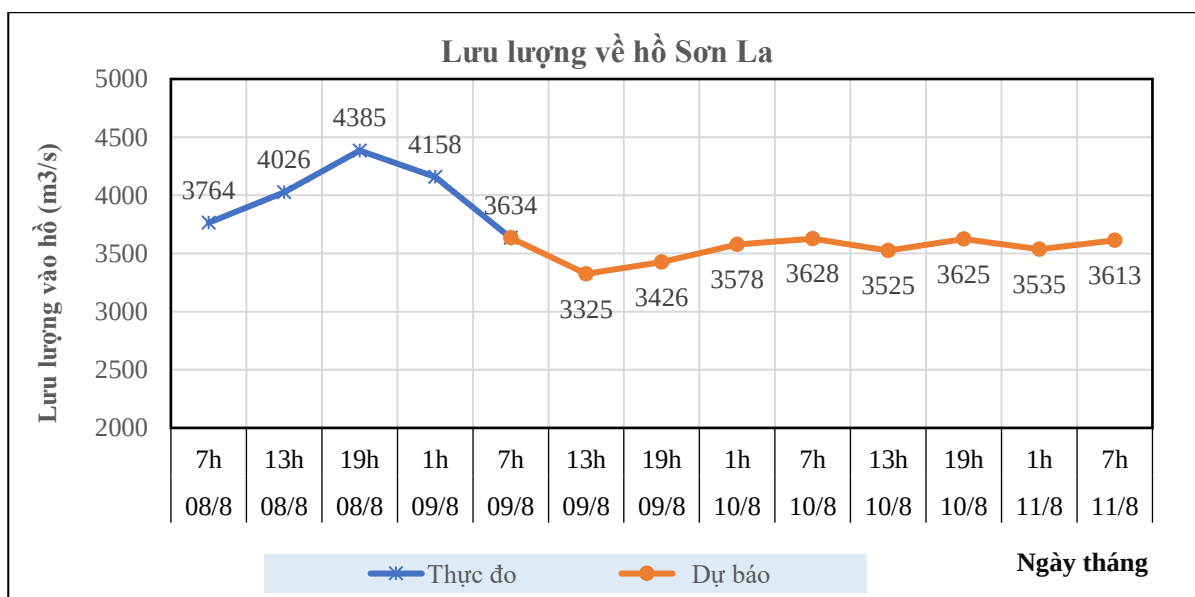
II.1. Hồ Sơn La

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

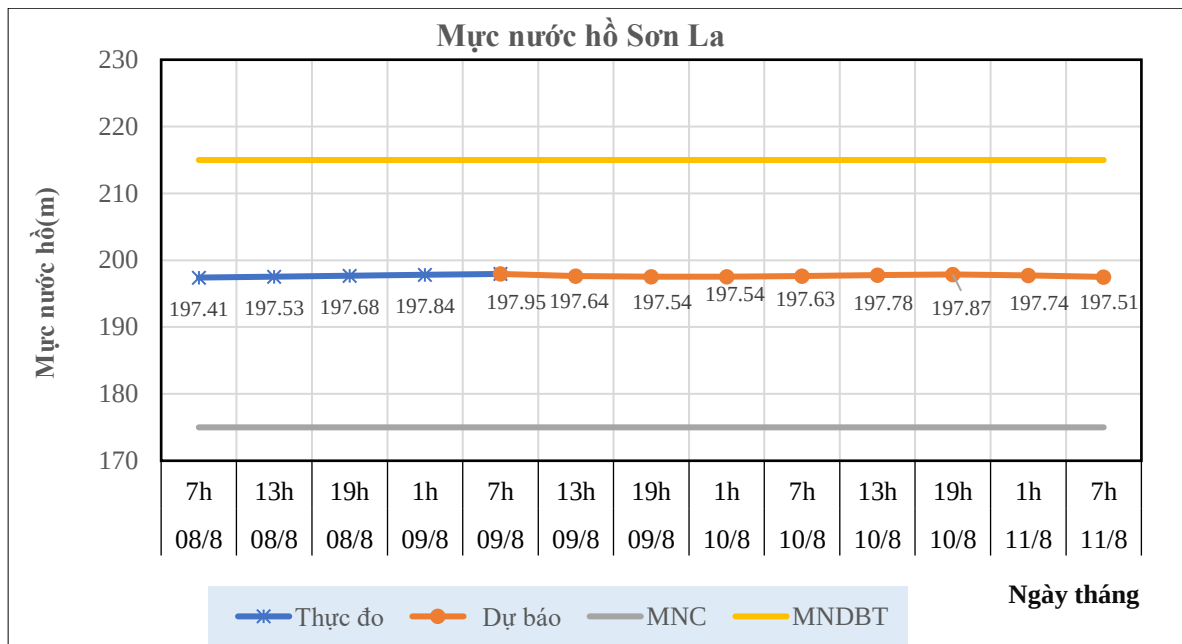
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 09/08/2026 đạt 3634m³/s, mực nước hồ đạt 197.95m, lưu lượng có xu thế tăng, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3628m³/s, mực nước hồ 197.63m, 48h tới lưu lượng đạt 3613m³/s, mực nước đạt 197.51m.



Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La



Hình 6: Mức nước hồ Sơn La

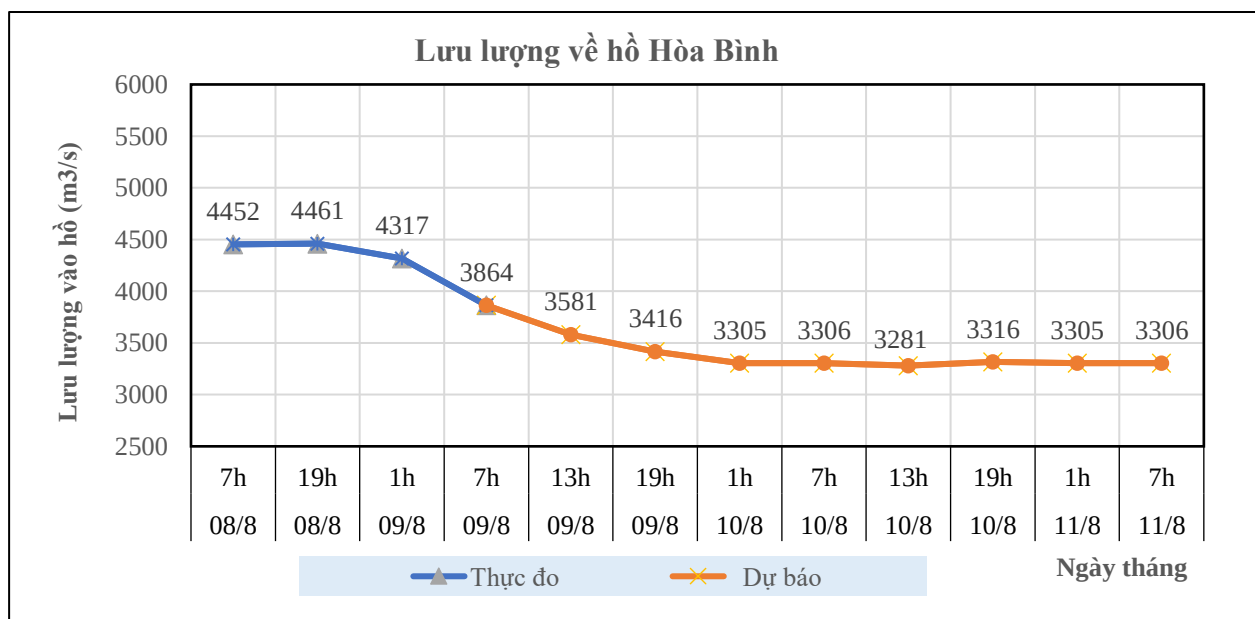
II.2. Hồ Hòa Bình

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

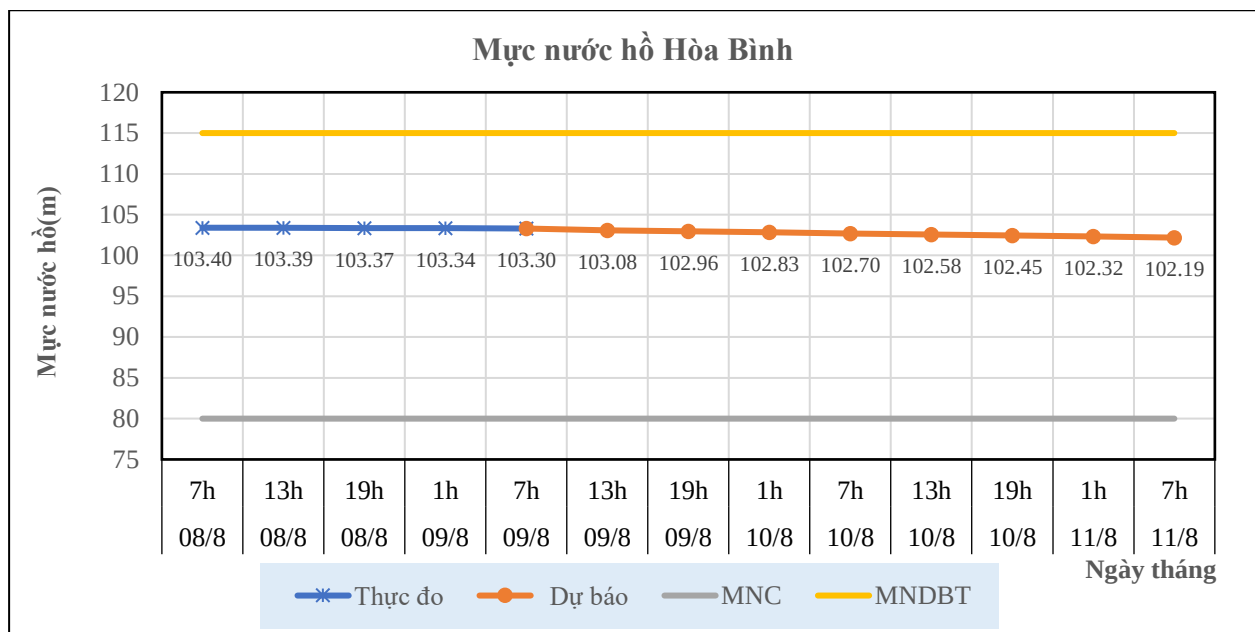
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 09/08/2026 đạt 3864m³/s, mực nước hồ đạt 103.3m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3306m³/s, mực nước hồ 102.7m, 48h tới lưu lượng đạt 3306m³/s, mực nước đạt 102.19m.



Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình



Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình

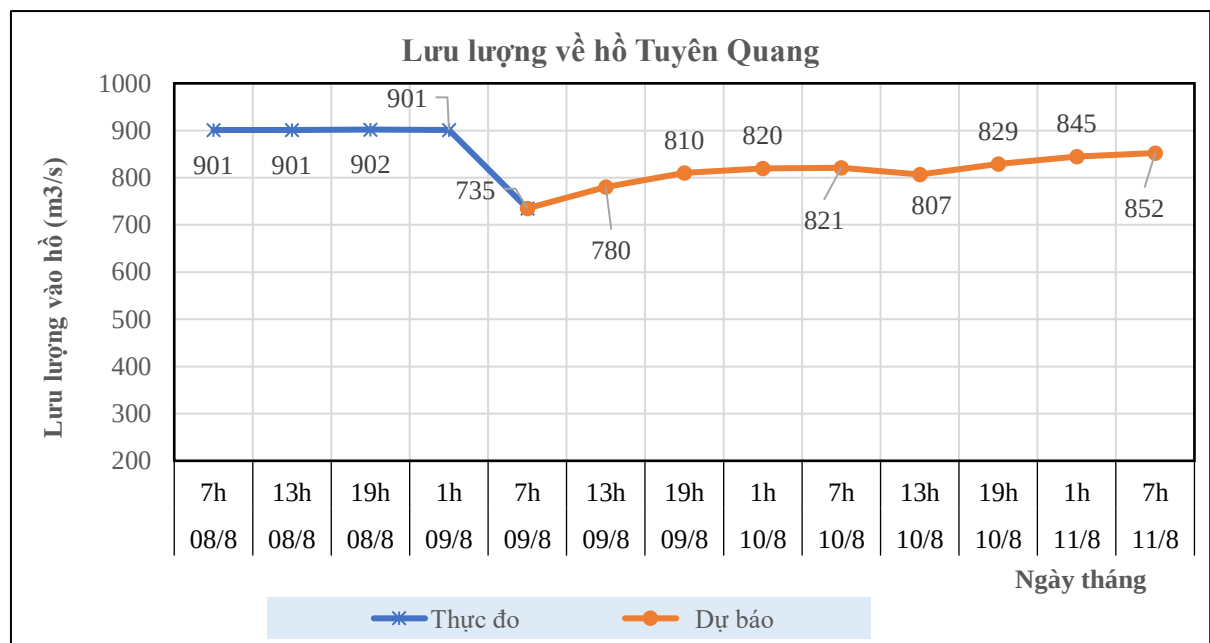
II.3. Hồ Tuyên Quang

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

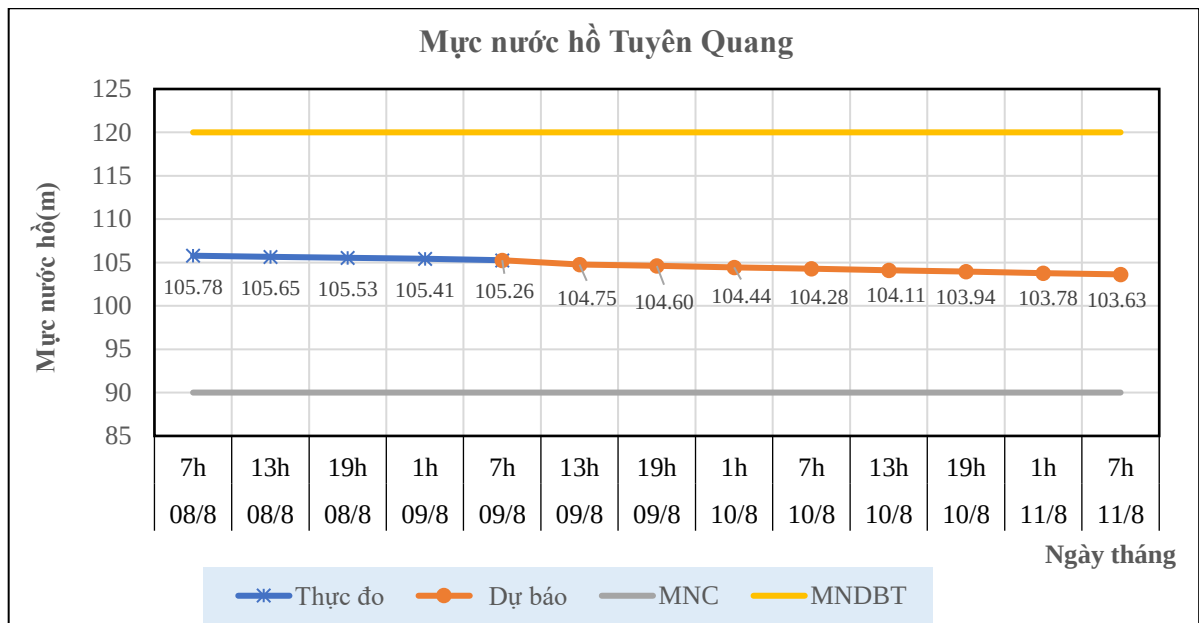
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 09/08/2026 đạt 735m³/s, mực nước hồ đạt 105.26m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 820m³/s, mực nước hồ 104.27m, 48h tới lưu lượng đạt 852m³/s, mực nước đạt 103.62m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

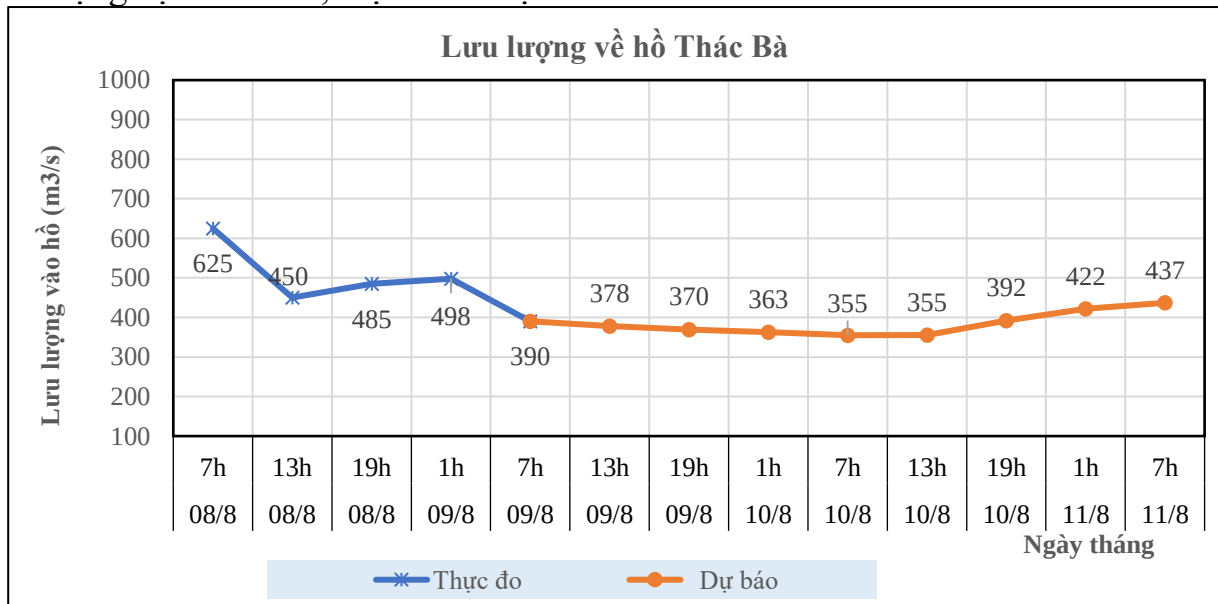
II.4. Hồ Thác Bà

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

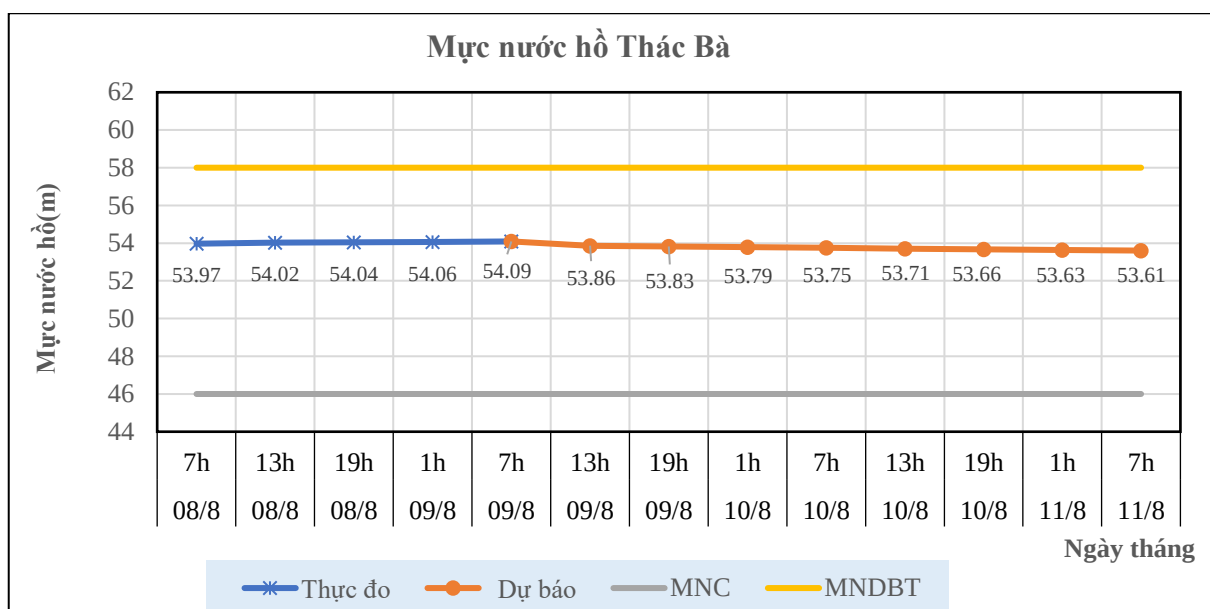
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 09/08/2026 đạt 390m³/s, mực nước hồ đạt 54.09m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 355m³/s, mực nước hồ 53.74m, 48h tới lưu lượng đạt 436m³/s, mực nước đạt 53.6m.



Hình 11: Lưu lượng hồ Thác Bà



Hình 12: Mức nước hồ Thác Bà

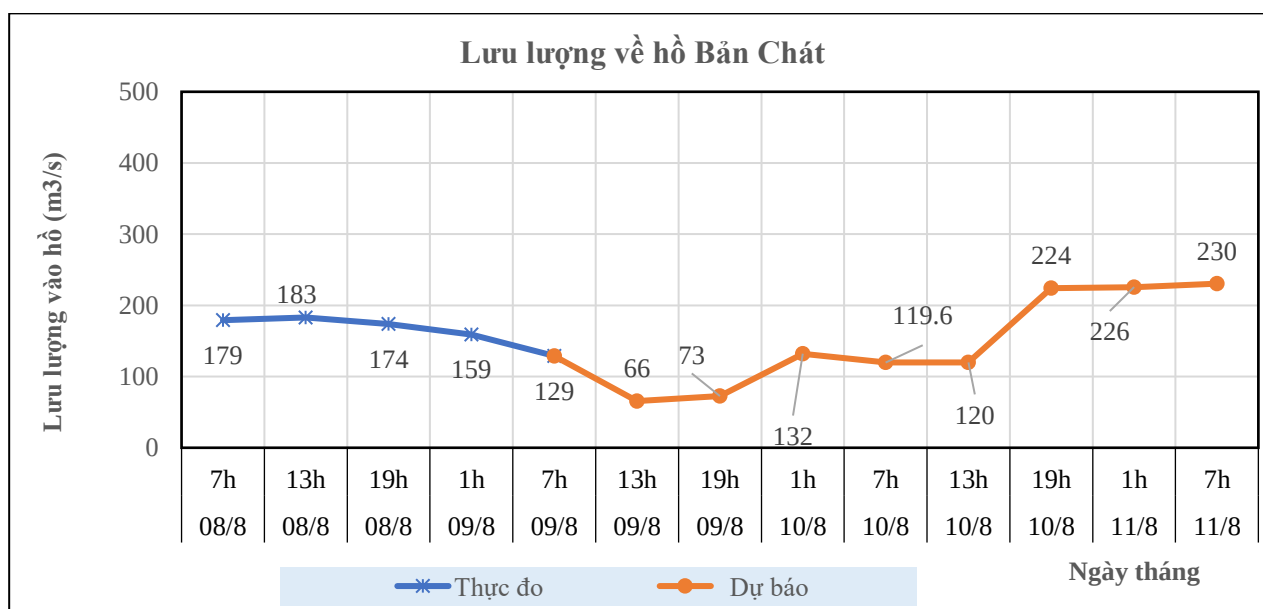
II.5. Hồ Bản Chát

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

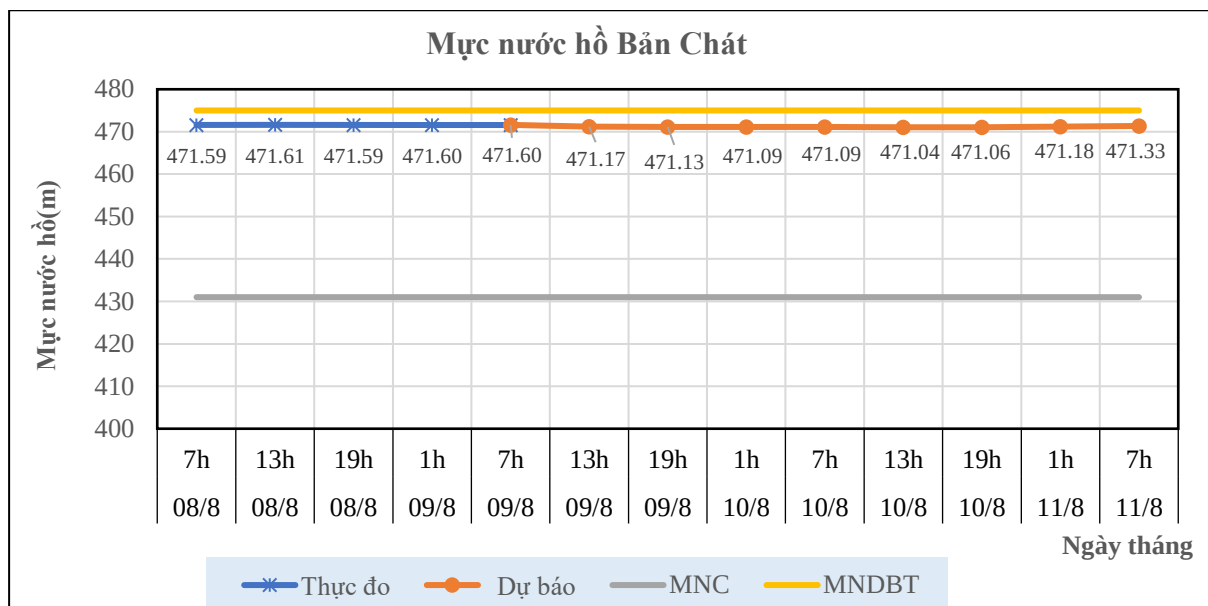
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 09/08/2026 đạt 129m³/s, mực nước hồ đạt 471.6m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 119m³/s, mực nước hồ 471.08m, 48h tới lưu lượng đạt 230m³/s, mực nước đạt 471.33m.



Hình 13: Lưu lượng hồ Bản Chát



Hình 14: Mức nước hồ Bản Chát

III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKTTVMT&B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La					Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bản Chát				
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)
1	09/8/2026	13h	0	0	3325	3525	197.64	1	0	3581	4514	103.08	1	490	780	1226	104.75	0	0	378	785.9	53.86	11	0	66	237	471.17
2		19h	0	0	3426	3260	197.54	1	0	3416	4401	102.96	1	489	810	1227	104.60	0	0	370	783.8	53.83	63	0	73	244	471.13
3	10/8/2026	1h	0	0	3578	3249	197.54	1	0	3305	4491	102.83	1	487	820	1226	104.44	444	0	363	779.8	53.79	242	0	132	121	471.09
4		7h	0	0	3628	3250	197.63	1	0	3306	4490	102.70	1	485	821	1227	104.28	445	0	355	775.0	53.75	132	0	120	242	471.09
5		13h	0	0	3525	3225	197.78	1	0	3281	4514	102.58	1	483	807	1226	104.11	439	0	355	765.3	53.71	64	0	120	240	471.04
6		19h	0	0	3625	3260	197.87	1	0	3316	4401	102.45	1	0	829	1227	103.94	0	0	392	764.8	53.66	0	0	224	242	471.06
7	11/8/2026	1h	0	0	3535	3249	197.74	1	0	3305	4491	102.32	1	0	845	1226	103.78	0	0	422	790.6	53.63	0	0	226	237	471.18
8		7h	0	0	3613	3250	197.51	1	0	3306	4490	102.19	1	0	852	1227	103.63	0	0	437	816.9	53.61	0	0	230	241	471.33